

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **168/2023/HSST**
Ngày 15-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vương Hồng Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Văn Hùng và ông Lê Văn Ninh.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vũ Hoàng Yến, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Đinh Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 148/2023/TLST-HS ngày 12/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2023/QĐXXST-HS ngày 30/5/2023, đối với bị cáo:

LÊ THANH T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/11/2002, tại Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng L và bà Phạm Thị H; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và C xuất cảnh, (có mặt).

Bị hại: Chị Lý Thị Trà M, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, (vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Sùng Ban M1, sinh năm 2004, địa chỉ: Khu B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 8 năm 2022, Lê Thanh T có quan hệ tình cảm yêu đương chị Lý Thị Trà M, sinh năm 2001, trú tại thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Đến tháng 9 năm 2022, chị M muốn chấm dứt quan hệ tình cảm với T, nhưng T không đồng ý. Do bức tức việc chị M có người yêu mới, khoảng 12 giờ ngày 07/11/2022, T đi đến nơi ở của chị M tại phòng C, ký túc xá K6 Trường Đại học N thuộc xóm A, xã Q, thành phố T để rủ chị M về phòng trọ của mình để nói chuyện, nhưng chị M không đồng ý dẫn đến chị M và T xảy ra mâu thuẫn. T bức tức dùng hai tay giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro chị M đang cầm trên tay, sau đó đập 03 phát vào thành giường bằng kim loại trong phòng trọ của chị M, chị M giằng co với T để lấy lại điện thoại, thì tay của T vô ý va vào cổ chị M, khiến chị M bị xây sát da ở vùng cổ bên trái. T tiếp tục ném chiếc điện thoại xuống nền gạch làm hỏng main, vỡ nứt mặt lưng phía sau và hỏng phần màn hình điện thoại. Sau đó, T mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng sửa chữa hết 4.500.000 đồng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, T mang chiếc điện thoại di động nêu trên trả lại cho chị M, nhưng không trả lại sim điện thoại.

Khoảng 12 giờ ngày 08/11/2022, chị M đến phòng trọ của T tại tổ B, phường T, thành phố T để lấy lại sim điện thoại, khi vào trong phòng thì T khóa cửa, xin lỗi và muốn tiếp tục mối quan hệ tình cảm với chị M. Chị M nói với T đưa sim đây thì ở lại, chị M ở trong phòng với T khoảng 10 phút, thì T trả lại sim điện thoại cho chị M, rồi mở cửa để chị M ra về. Đến ngày 08/11/2022, chị M trình báo Công an xã Q, thành phố T giải quyết vụ việc.

Về giá trị thiệt hại chiếc điện thoại: Tại Kết luận định giá tài sản số 362/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu xanh, dung lượng 64GB, số imeil: 353250102215740, số imei2: 353250102262247, bị hỏng phần màn hình, nứt vỡ phần mặt lưng phía sau điện thoại và hỏng main, giá trị thiệt hại 4.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản và việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 155/CT-VKS-TPTN ngày 12/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Lê Thanh T, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Trọng phạm t “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt tiền bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

3. Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo đang là sinh viên, chưa có việc làm, không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa chiếc điện thoại bị hư hỏng và bồi thường cho bị hại 8.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 vỏ điện thoại Iphone 11 pro; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu xanh, đã qua sử dụng, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chị M, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại chị Lý Thị Trà M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đang là sinh viên, chưa có việc làm, không có thu nhập ổn định, do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện sửa chữa chiếc điện thoại bị hư hỏng và bồi thường cho bị hại 8.000.000 đồng. Bị hại không có đề nghị gì khác, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 vỏ điện thoại Iphone 11 pro; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, màu xanh, dung lượng 64GB, đã qua sử dụng. Hiện đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chị M là chủ sở hữu, xét thấy là đúng quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Quá trình giảng cơ chiếc điện thoại với chị M, bị cáo đã gây ra 01 vết xước da tại vùng cổ bên trái kích thước 03cm x 01cm. Quá trình điều tra, xác định bị cáo không cố ý gây thương tích cho chị M, chị M không yêu cầu xử lý, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với việc bị cáo sử dụng điện thoại di động cá nhân gửi các hình ảnh nhạy cảm của chị M do bị cáo chụp trong thời gian yêu chị M qua ứng dụng Messenger, nhằm mục đích gây áp lực để chị M tiếp tục yêu bị cáo. Ngoài ra, bị cáo nhiều lần quan hệ tình dục với chị M tại phòng trọ của mình. Quá trình điều tra, xác định bị cáo chỉ gửi những hình ảnh nhạy cảm cho chị M, không gửi cho ai khác, những lần T quan hệ tình dục chị M đều tự nguyện. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là có căn cứ.

Đối với việc bị cáo khóa cửa phòng trọ của mình khi chị M đến lấy sim điện thoại. Quá trình điều tra xác định khi bị cáo khóa cửa phòng thì chị M tự nguyện ở lại để đòi lại sim điện thoại. Do vậy, hành vi của T không cấu thành tội “Giữ người trái pháp luật” quy định tại Điều 157 Bộ Luật Hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Trọng phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thanh T **15.000.000** đồng (mười lăm triệu đồng).
3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2016 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ TẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vương Hồng Giang